TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HNGĐ–ST
Ngày: 06-5-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh;

2. Ông Trần Văn Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07/3/2024, về "*ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày: 02/4/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm: 1979, cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Cẩm V, sinh năm: 1980, cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/02/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Trần Văn N trình bày:

Ông Trần Văn N và bà Lê Thị Cẩm V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, (nay là thị trấn C), huyện C, tỉnh Long An. Hôn nhân trên tinh thần tự nguyện. Nguyên nhân ông N xin ly hôn là do bà V có mối quan hệ với người đàn ông khác, ông N có trao đổi với bà V về sự việc trên thì bà V nói mạnh ai nấy sống. Vợ chồng sống chung nhà, nhưng không nói chuyện, không quan tâm đến nhau, không còn ngủ chung. Ông N từng nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, sau đó rút đơn khởi kiện để vợ chồng hàn gắn. Hiện các con đã trưởng thành. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông N yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Ông N yêu cầu ly hôn với bà V.

Về con chung: Ông N và bà V có con chung là Trần Thị Thùy T, sinh ngày 17/9/2000 và Trần Thị Ngọc T1, sinh ngày 01/6/2005, đã trưởng thành

Nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Lê Thị Cẩm V đã được Tòa án tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các văn bản tố tụng khác hợp lệ, cũng như triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng bà V đều vắng mặt không có lý do. Bà V cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình qua yêu cầu khởi kiện của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc được pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 của các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông N yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà V được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông N, bà V.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 72 ngày 01/7/2005 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An cấp thì ông N, bà V là vợ chồng hợp pháp.

[2.2] Ông N và bà V lập quan hệ vợ chồng vào năm 2005, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc. Sau đó, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mà ông N yêu cầu ly hôn là do vợ chồng sống chung nhà, nhưng không nói chuyện, không quan tâm đến nhau, không còn ngủ chung. Ông N từng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, sau đó rút đơn khởi kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Trong thời gian này, vợ chồng không có giải pháp gì đoàn tụ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có mở phiên hòa giải, nhưng ông, bà không thể đoàn tụ được do bà V không tham dự. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông N, bà V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của ông N là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Ông N và bà V có con chung là Trần Thị Thùy T, sinh ngày 17/9/2000 và Trần Thị Ngọc T1, sinh ngày 01/6/2005, đã trưởng thành.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà V vắng mặt không có ý kiến về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: Ông N phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí ông N đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011121, ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn N đối với bà Lê Thị Cẩm V.

1. Về hôn nhân: Ông Trần Văn N được ly hôn với bà Lê Thị Cẩm V.

2. Về án phí: Ông Trần Văn N phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí ông N đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011121, ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Án sơ thẩm, đương sự vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân